



Số: 358 /2015/TB-DVCK

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 06 năm 2015

THÔNG BÁO

V/v: Ban hành Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ

- Căn cứ theo Quyết định số 71/2015/QĐ-DVCK về việc Ban hành Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ ngày 04/06/2015 của Tổng Giám Đốc.

Công ty cổ phần chứng khoán Rong Việt xin trân trọng thông báo đến Quý khách hàng về việc Ban hành Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ hiện hành như sau:

STT	MÃ CỔ PHIẾU	TÊN CỔ PHIẾU	SÀN	LOẠI	TỶ LỆ TÀI TRỢ
1	AAA	CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát	HNX	2	45%
2	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	HNX	1	50%
3	AGR	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	HSX	5	30%
4	ANV	CTCP Nam Việt	HSX	5	30%
5	APC	CTCP Chiếu xạ An Phú	HSX	3	40%
6	ASM	CTCP Tập đoàn Sao Mai	HSX	3	40%
7	ASP	CTCP Tập đoàn dầu khí An pha	HSX	4	35%
8	BCC	CTCP Xi măng Bim Sơn	HNX	3	40%
9	BCE	CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương	HSX	5	30%
10	BCI	CTCP Đầu tư Xây dựng Bình Chánh	HSX	5	30%
11	BHS	CTCP Đường Biên Hòa	HSX	5	30%
12	BID	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HSX	1	50%
13	BMC	CTCP Khoáng sản Bình Định	HSX	4	35%
14	BMI	Tổng CTCP Bảo Minh	HSX	4	35%
15	BMP	CTCP Nhựa Bình Minh	HSX	4	35%
16	BTP	CTCP Nhiệt điện Bà Rịa	HSX	4	35%
17	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HSX	1	50%
18	C32	CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	HSX	4	35%
19	CCL	CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	4	35%
20	CDC	CTCP Chương Dương	HSX	5	30%
21	CEO	CTCP Đầu tư C.E.O	HNX	3	40%
22	CHP	CTCP Thủy Điện Miến Trung	HNX	5	30%
23	CII	CTCP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật Tp HCM	HSX	1	50%
24	CLG	CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà Đất Cotec	HSX	5	30%
25	CMI	CTCP CMISTONE Việt Nam	HNX	4	35%
26	CNG	CTCP CNG Việt Nam	HSX	5	30%
27	CSM	CTCP Công nghiệp Cao su Miền Nam	HSX	1	50%
28	CTG	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	HSX	1	50%
29	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	HNX	4	35%
30	CVT	CTCP CMC	HNX	4	35%
31	DBC	CTCP Tập Đoàn Dabaco Việt Nam	HNX	3	40%
32	DCL	CTCP Dược phẩm Cửu Long	HSX	4	35%
33	DHC	CTCP Đồng Hải Bến Tre	HSX	3	40%
34	DHG	CTCP Dược Hậu Giang	HSX	5	30%

35	DIC	CTCP Đầu tư và Thương mại DIC	HSX	3	40%
36	DIG	Tổng CTCP Đầu tư phát triển xây dựng	HSX	1	50%
37	DLG	CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	HSX	3	40%
38	DMC	CTCP Xuất nhập khẩu Y tế Domesco	HSX	5	30%
39	DPM	Tổng CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP	HSX	1	50%
40	DPR	CTCP Cao su Đồng Phú	HSX	5	30%
41	DQC	CTCP Bóng đèn Điện Quang	HSX	2	45%
42	DRC	CTCP Cao Su Đà Nẵng	HSX	1	50%
43	DXG	CTCP Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh	HSX	1	50%
44	EBS	CTCP Sách Giáo dục tại Thành phố Hà Nội	HNX	5	30%
45	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	HSX	1	50%
46	FCM	CTCP Khoáng sản FECON	HSX	5	30%
47	FCN	CTCP Kỹ thuật nền móng và công trình ngầm FECON	HSX	1	50%
48	FDC	CTCP Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP.HCM	HSX	5	30%
49	FIT	CTCP Đầu tư F.I.T	HNX	5	30%
50	FLC	CTCP Tập đoàn FLC	HSX	3	40%
51	FMC	CTCP Thực phẩm Sao Ta	HSX	3	40%
52	FPT	CTCP FPT	HSX	1	50%
53	GAS	Tổng Công ty khí Việt Nam - CTCP	HSX	1	50%
54	GIL	CTCP SXKD XNK Bình Thạnh	HSX	5	30%
55	GMD	CTCP Đại lý Liên hiệp Vận chuyển	HSX	1	50%
56	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế	HSX	4	35%
57	GTN	CTCP Đầu tư và sản xuất Thống nhất	HSX	5	30%
58	HAG	CTCP Hoàng Anh Gia Lai	HSX	1	50%
59	HAI	CTCP Nông Dược HAI	HSX	5	30%
60	HAP	CTCP Tập đoàn HAPACO	HSX	5	30%
61	HAR	CTCP Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Thảo Điền	HSX	5	30%
62	HBC	CTCP Xây Dựng và Kinh Doanh Địa ốc Hòa Bình	HSX	2	45%
63	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSX	1	50%
64	HDC	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	HSX	5	30%
65	HDG	CTCP Tập đoàn Hà Đô	HSX	1	50%
66	HHS	CTCP Đầu tư dịch vụ Hoàng Huy	HSX	4	35%
67	HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	HSX	1	50%
68	HQC	CTCP Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân	HSX	3	40%
69	HSG	CTCP Tập đoàn Hoa Sen	HSX	1	50%
70	HT1	CTCP Xi măng Hà Tiên 1	HSX	4	35%
71	HTI	CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO	HSX	3	40%
72	HUT	CTCP TASCO	HNX	1	50%
73	HVG	CTCP Hùng Vương	HSX	1	50%
74	ICG	CTCP Xây dựng sông Hồng	HNX	3	40%
75	IDI	CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I	HSX	4	35%
76	IJC	CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HSX	1	50%
77	IMP	CTCP Dược phẩm IMEXPHARM	HSX	4	35%
78	ITA	CTCP Đầu tư - Công Nghiệp Tân Tạo	HSX	1	50%

79	ITD	CTCP Công nghệ Tiên Phong	HSX	5	30%
80	ITQ	CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	5	30%
81	JVC	CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	2	45%
82	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc-CTCP	HSX	1	50%
83	KDC	CTCP Kinh Đô	HSX	1	50%
84	KDH	CTCP đầu tư và kinh doanh nhà Khang Điền	HSX	3	40%
85	KHA	CTCP Xuất nhập khẩu Khánh Hội	HSX	5	30%
86	KHP	CTCP Điện lực Khánh Hòa	HSX	4	35%
87	KLF	CTCP Liên doanh Đầu tư quốc tế KLF	HNX	5	30%
88	KLS	CTCP Chứng khoán Kim Long	HNX	1	50%
89	KSA	CTCP Công nghiệp Khoáng sản Bình Thuận	HSX	3	40%
90	KSB	CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HSX	5	30%
91	KSS	CTCP Khoáng sản Na Rì Hamico	HSX	5	30%
92	LAS	CTCP Supe Phốt phát & Hóa chất Lâm Thao	HNX	1	50%
93	LIX	CTCP Bột giặt LIX	HSX	3	40%
94	LSS	CTCP Mía đường Lam Sơn	HSX	3	40%
95	MAC	CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải	HNX	5	30%
96	MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	HSX	1	50%
97	MWG	CTCP Đầu tư Thế giới Di động	HSX	4	35%
98	NBB	CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy	HSX	3	40%
99	NBC	CTCP Than Núi Béo - Vinacomin	HNX	5	30%
100	NDN	CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng	HNX	4	35%
101	NTL	CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm	HSX	1	50%
102	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	HNX	5	30%
103	PAC	CTCP Pin Ấc quy miền Nam	HSX	3	40%
104	PCT	CTCP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long	HNX	4	35%
105	PDR	CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HSX	4	35%
106	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HSX	1	50%
107	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex - CTCP	HSX	3	40%
108	PGD	CTCP Phân phối khí Thấp áp dầu khí Việt Nam	HSX	4	35%
109	PGI	Tổng CTCP Bảo hiểm Petrolimex	HSX	3	40%
110	PGS	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam	HNX	1	50%
111	PHR	CTCP Cao su Phước Hòa	HSX	5	30%
112	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	HNX	3	40%
113	PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HSX	3	40%
114	POT	CTCP Thiết bị Bưu Điện	HNX	5	30%
115	PPC	CTCP Nhiệt điện Phả Lại	HSX	1	50%
116	PVB	CTCP Bọc ống dầu khí Việt Nam	HNX	1	50%
117	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP	HNX	1	50%
118	PVD	Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí	HSX	1	50%
119	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	HNX	5	30%
120	PVI	CTCP PVI	HNX	5	30%
121	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	HNX	1	50%
122	PVT	Tổng CTCP Vận tải Dầu khí	HSX	1	50%
123	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	HSX	1	50%

124	QCG	CTCP Quốc Cường Gia Lai	HSX	1	50%
125	RDP	CTCP Nhựa Rạng Đông	HSX	5	30%
126	REE	CTCP Cơ điện lạnh	HSX	1	50%
127	S99	CTCP Sông Đà 909	HNX	4	35%
128	SAM	CTCP Đầu tư và Phát triển Sacom	HSX	1	50%
129	SBA	CTCP Sông Ba	HSX	5	30%
130	SBT	CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	HSX	3	40%
131	SCR	CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1	50%
132	SD5	CTCP Sông Đà 5	HNX	5	30%
133	SD6	CTCP Sông Đà 6	HNX	5	30%
134	SD9	CTCP Sông Đà 9	HNX	5	30%
135	SDT	CTCP Sông Đà 10	HNX	5	30%
136	SFI	CTCP Đại lý Vận tải SAFI	HSX	5	30%
137	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	HNX	1	50%
138	SHI	CTCP Quốc tế Sơn Hà	HSX	4	35%
139	SII	CTCP Hạ tầng Nước Sài Gòn	HSX	3	40%
140	SMA	CTCP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn	HSX	5	30%
141	SMC	CTCP Đầu tư & Thương mại SMC	HSX	5	30%
142	SRC	CTCP Cao Su Sao Vàng	HSX	5	30%
143	SSI	CTCP Chứng khoán Sài Gòn	HSX	1	50%
144	STB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	HSX	1	50%
145	SVC	CTCP Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn	HSX	3	40%
146	SZL	CTCP Sonadezi Long Thành	HSX	4	35%
147	TCM	CTCP Dệt may- Đầu tư- Thương mại Thành Công	HSX	1	50%
148	TCO	CTCP Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	5	30%
149	TDH	CTCP Phát triển nhà Thủ Đức	HSX	1	50%
150	TIE	CTCP TIE	HSX	5	30%
151	TIG	CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	HNX	3	40%
152	TLH	CTCP Tập đoàn thép Tiến Lên	HSX	1	50%
153	TNC	CTCP Cao su Thống Nhất	HSX	5	30%
154	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	4	35%
155	TRA	CTCP Traphaco	HSX	5	30%
156	TRC	CTCP Cao su Tây Ninh	HSX	5	30%
157	TS4	CTCP Thủy sản số 4	HSX	5	30%
158	TTF	CTCP Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	HSX	3	40%
159	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	HSX	1	50%
160	VCG	Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	HNX	3	40%
161	VCS	CTCP VICOSTONE	HNX	5	30%
162	VE9	CTCP đầu tư và xây dựng VNECO 9	HNX	5	30%
163	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE	HNX	2	45%
164	VHC	CTCP Vĩnh Hoàn	HSX	5	30%
165	VHG	CTCP Đầu tư cao su Quảng Nam	HSX	5	30%
166	VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	HSX	1	50%
167	VIP	CTCP Vận tải Xăng dầu VIPCO	HSX	1	50%
168	VKC	CTCP Cáp nhựa Vĩnh Khánh	HNX	5	30%

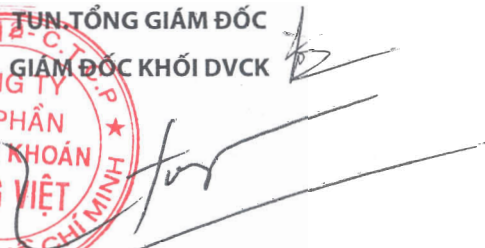
169	VND	CTCP Chứng khoán VnDirect	HNX	1	50%
170	VNE	Tổng CTCP Xây dựng điện Việt Nam	HSX	1	50%
171	VNM	CTCP Sữa Việt Nam	HSX	1	50%
172	VNR	Tổng CTCP Tái bảo hiểm quốc gia Việt nam	HNX	5	30%
173	VSC	CTCP Container Việt Nam	HSX	4	35%
174	VSH	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh	HSX	1	50%
175	VTO	CTCP Vận tải Xăng dầu VITACO	HSX	1	50%
176	VTV	CTCP VICEM Vật tư Vận tải Xi măng	HNX	4	35%

Thời gian áp dụng: ngày 04/06/2015

Trân trọng thông báo.

Sao lưu:

- Lưu VT, DVTC


TUN. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỐI DVCK

NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

